

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TỈNH HƯNG YÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-UBND Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 20/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số số 113/2025/QH15**

Thực hiện Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 20/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số số 113/2025/QH15 (sau đây gọi tắt là Luật Dân số), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tổ chức triển khai thi hành đầy đủ, kịp thời, thống nhất và hiệu quả Luật Dân số trên địa bàn tỉnh, bảo đảm các quy định của Luật Dân số được cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch, đề án và hoạt động thiết thực, khả thi, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh.
- Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành; phân công cụ thể trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thi hành Luật Dân số.
- Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, địa phương trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ triển khai thi hành Luật Dân số trên địa bàn tỉnh.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong việc triển khai, thi hành Luật Dân số và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

**2. Yêu cầu**

- Xác định rõ trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thi hành Luật Dân số trên địa bàn tỉnh.
- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, địa phương và cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.
- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí.
- Phát huy vai trò chủ động, tích cực của các sở, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện Kế hoạch, bảo đảm tính thống nhất, thiết thực, hiệu quả.

đ) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Luật Dân số.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền Luật Dân số**

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật Dân số và các văn bản hướng dẫn thi hành bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh: Xây dựng chuyên mục, tin, bài, chương trình tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở và các trang mạng xã hội chính thống của xã, phường; lồng ghép nội dung Luật Dân số trong các chương trình, kế hoạch, hoạt động của địa phương, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật, công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng và quản lý nội dung số.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên; các sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân xã, phường.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

đ) Kết quả: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chương trình, chuyên mục trên sóng phát thanh và truyền hình, Trang/Cổng thông tin điện tử về phổ biến, giáo dục pháp luật, tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và các mô hình, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp khác. 100% cán bộ làm công tác dân số các cấp được tập huấn, phổ biến các nội dung của Luật Dân số.

### **2. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật Dân số**

a) Nội dung thực hiện: Rà soát, xây dựng, ban hành hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương để quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật Dân số, bảo đảm thống nhất với quy định của Trung ương và phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nội vụ; các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân xã, phường.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

đ) Kết quả: Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **3. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật**

a) Nội dung thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn được giao tổ chức kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác liên quan đến Luật Dân số thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến

ngợi cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Dân số và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân xã, phường.

d) Thời gian thực hiện: Hoàn thành tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15 tháng 4 năm 2026.

đ) Kết quả thực hiện: Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Dân số.

#### **4. Tổ chức tập huấn về triển khai thi hành Luật Dân số**

a) Nội dung: Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật về dân số, nhằm trang bị đầy đủ, kịp thời các nội dung mới của Luật Dân số và các văn bản hướng dẫn thi hành cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên làm công tác dân số trên địa bàn tỉnh. Nội dung tập huấn tập trung vào những điểm mới, nội dung cốt lõi của Luật Dân số; trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương trong triển khai thi hành Luật Dân số; các quy định về duy trì mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, thích ứng với già hóa dân số, nâng cao chất lượng dân số; kỹ năng tổ chức thực hiện, lồng ghép công tác dân số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; công tác theo dõi, giám sát, báo cáo và xử lý vi phạm trong lĩnh vực dân số.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân xã, phường và các đơn vị liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

#### **5. Kiểm tra việc thi hành Luật Dân số**

a) Nội dung: Tổ chức kiểm tra việc thi hành Luật Dân số và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân xã, phường.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ban, ngành và của các địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Y tế là cơ quan chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số trong phạm vi quản lý; tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Y tế) để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Nhận Kế hoạch này, yêu cầu các đơn vị triển khai, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Ủy ban nhân dân xã, phường;
- Lưu: VT, KGVX<sup>KH</sup>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Nghiêm**